



(12) **BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ**

(19) **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam (VN)**

(11) 

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

1-0019597

(51)⁷ **A45D 40/30, A41G 5/02**

(13) **B**

(21) 1-2014-00507

(22) 21.08.2012

(86) PCT/US2012/051663 21.08.2012

(87) WO2013/095719 27.06.2013

(30) 13/329,957 19.12.2011 US

(45) 27.08.2018 365

(43) 25.07.2014 316

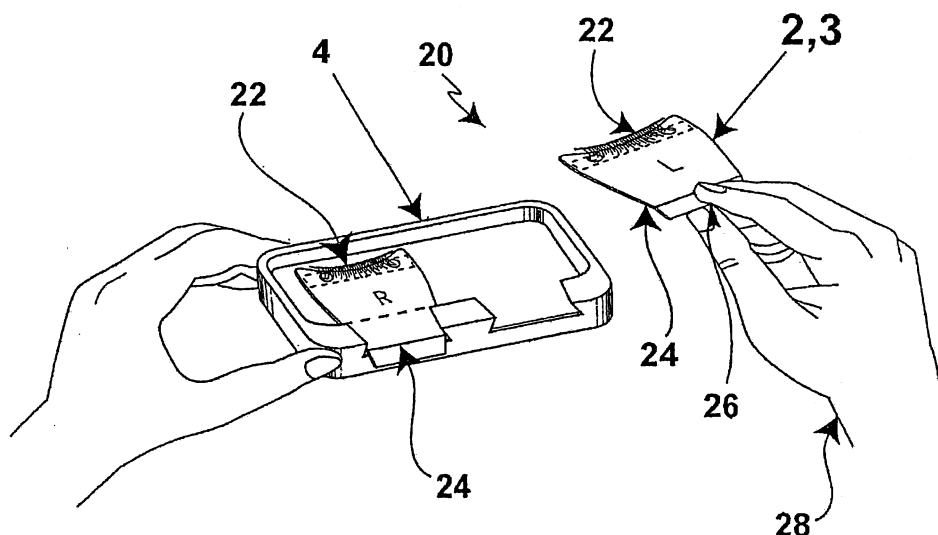
(76) HAN, Yongho (US)

8 Clearmeadow Court, Woodbury, New York 11797, United States

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(54) **CỤM MI GIẢ VÀ DỤNG CỤ GẮN KẾT HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đeo mi giả bằng cách giữ dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng gần như nằm ngang sao cho phải uốn cổ tay của người sử dụng nhưng không cần phải ép dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng khi đeo mi giả. Hai khay gắn được đựng tháo ra được trong hộp đựng. Hai hàng lông mi giả được gắn tháo ra được vào các đầu thao tác tương ứng của hai khay gắn. các đầu tương ứng khác của hai khay gắn được đỡ bằng các ngón tay của người sử dụng gần như nằm ngang sao cho phải uốn cổ tay của người sử dụng nhưng không cần phải ép các đầu tương ứng khác của hai khay gắn bằng các ngón tay của người sử dụng khi đeo hai hàng lông mi giả này.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến mi giả, và cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đeo mi giả bằng cách giữ dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng gần như nằm ngang sao cho phải uốn cổ tay của người sử dụng nhưng không cần phải ép dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng khi đeo mi giả.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Cần phải có dụng cụ làm đẹp tốt để thực hiện việc trang điểm đúng và chính xác.

Hiện nay, có một số dụng cụ làm đẹp trên thị trường, mỗi dụng cụ đều có mục đích cụ thể của chúng. Trong một số trường hợp, phải sử dụng một dụng cụ làm đẹp thực hiện được nhiều công việc. Ví dụ, ai đó cần gắn và/hoặc đeo hàng lông mi giả có thể phải sử dụng nhíp đầu hẹp để giữ khi gắn hàng lông mi giả. Các nhíp đầu hẹp này thường có kết cấu để nhỏ các sợi lông nhỏ, chứ không phải để giữ lông mi. Nếu được sử dụng để giữ hàng lông mi giả, các nhíp đầu hẹp này sẽ chỉ giữ được một vài sợi lông mi, và sẽ không kiểm soát tốt được cả hàng lông mi giả trong khi gắn.

Một số dụng cụ làm đẹp đã được phát triển để trợ giúp cho việc gắn hàng lông mi giả, đồng thời các dụng cụ khác có các mục đích khác đã được thay thế để trợ giúp trong quy trình đeo hàng lông mi.

Nhiều cải tiến đối với hàng lông mi giả, dụng cụ gắn chúng, và keo dán chúng đã được đề xuất trong các giải pháp kỹ thuật đã biết, các giải pháp này sẽ được mô tả dưới đây theo trình tự thời gian để thể

hiện việc cải tiến trong kỹ thuật này. Tuy nhiên, kể cả khi các cải tiến này có thể thích hợp cho từng mục đích cụ thể mà chúng hướng đến, chúng vẫn khác với sáng chế ở chỗ chúng không gợi ý đến cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đeo mi giả bằng cách giữ dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng gần như nằm ngang sao cho phải uốn cổ tay của người sử dụng nhưng không cần phải ép dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng khi đeo mi giả.

Patent Mỹ số 3,516,423 của Seidler mô tả vật dụng làm đẹp đặc biệt thích hợp để gắn hàng lông mi giả. Dụng cụ này có một bề mặt đỡ để vật dụng làm đẹp được gắn tạm thời để biến vật dụng này thành bộ phận gắn dính với da của người sử dụng. Tốt hơn, nếu bề mặt mà vật dụng làm đẹp được gắn tạm thời này có chất dính là keo dán nền silicon có thể rửa sạch được để loại bỏ chất bẩn và tái tạo khả năng dính của keo dán. Khi gắn vật dụng làm đẹp vào da, băng dính y tế được sử dụng, băng dính này được đỡ trên một bề mặt ép được để băng dính có tác động phù hợp với vật dụng làm đẹp trên bề mặt đỡ.

Bằng kiểu dáng Mỹ số 223,787 của Seidler đề cập đến kết cấu trang trí cho bộ phận đỡ hàng lông mi giả.

Patent Mỹ số 3,880,175 của Hosokawa đề cập đến kết cấu hàng lông mi giả có một số cụm lông được gắn trên một sợi đỡ và được liên kết với một màng chất dẻo gắn được lên mí mắt trên. Màng này có thể có màu để thực hiện chức năng đánh bóng mí mắt.

Patent Mỹ số 5,547,529 của Woolf đề cập đến hệ hàng lông mi giả để tạo ra các cụm hàng lông mi giả không thắt nút từ các sợi dài. Các sợi dài được thắt nút xung quanh sợi dây chính có một nút ban đầu. Các sợi dài này được cắt tới một khoảng cách từ sợi dây chính, tương ứng với chiều dài hàng lông mi mong muốn. Chất kết dính được cấp lên nút ban đầu và khoảng cách phân biệt được từ đó tạo ra khối

chất kết dính. Nút ban đầu được loại bỏ bằng cách cắt qua khối chất kết dính để tạo ra các cụm hàng lông mi giả không thất nút.

Patent Mỹ số 6,029,674 của Han đề cập đến cơ cấu để gắn hàng lông mi giả, có keo dán ban đầu trên đó, vào mí mắt khi keo dán ban đầu trên đó đã mất đi độ bám dính của nó. Cơ cấu này có một lõi và lớp phủ keo dán bao quanh lõi để tạo ra chi tiết gắn. Lớp phủ keo dán gắn lõi dọc theo hàng lông mi giả và cũng cho phép hàng lông mi giả được gắn vào mí mắt sau đó. Cơ cấu này còn có chất nền cơ bản, chất nền phụ được bố trí trên chất nền cơ bản và có các chi tiết gắn được bố trí cách nhau theo chiều dọc và được dỡ tách ra được trên đó nhờ lớp phủ keo dán của từng chi tiết gắn, các tấm che tách được, mỗi tấm che này che và bảo vệ chi tiết gắn có liên quan trước khi sử dụng, và được giữ tách ra được trên đó nhờ lớp phủ keo dán của chi tiết gắn có liên quan, và ít nhất hai hàng lông mi giả được bố trí trên chất nền cơ bản này.

Patent Mỹ số 6,308,716 của Han đề cập đến lõi cải tiến dùng cho cơ cấu dán để gắn hàng lông mi giả vào mí mắt. Cơ cấu dán là loại có lõi, lớp phủ keo dán bao quanh lõi để tạo ra chi tiết gắn, chất nền cơ bản là một thẻ và có một mặt có vùng bên trên có một lỗ xuyên hiển thị đi qua dành cho phần hiển thị treo và vùng bên dưới, chất nền phụ được bố trí trên vùng bên trên của chất nền cơ bản, bên dưới lỗ xuyên hiển thị, và các tấm che tách được riêng lẻ và tách rời với nhau. Phần cải tiến bao gồm lõi là các sợi tổng hợp nằm tiếp giáp nhau và không bện xoắn, được dệt, được dệt lẫn, được quấn vào nhau, được bện hoặc được bện chéo với nhau. Từng sợi tổng hợp mảnh, trơn nhẵn, và không hấp thụ lớp phủ keo dán để giữ độ mềm và dễ uốn.

Công bố đơn yêu cầu cấp patent Mỹ số 2005/0166939 của Stroud đề cập đến dụng cụ gắn hàng lông mi giả là dụng cụ cầm tay có dạng gần như hình chữ U có hai đòn được nối với nhau bởi phần giữa. Các

tay đòn này đối xứng với nhau và song song với nhau. Mỗi tay đòn có một đầu, đoạn cổ, và đoạn tay cầm. Phần giữa được đỡ ở từng phía nhờ các đoạn tay cầm của từng đòn. Các đầu này có chiều rộng và có mép hơi lõm dùng để đỡ hàng lông mi giả. Chiều rộng của các đầu dụng cụ cho phép dụng cụ này kẹp tới khoảng ba phần tư của hàng lông mi giả, chứ không chỉ là một vài sợi lông mi, cùng một lúc để có độ chính xác cao hơn. Dụng cụ này được chế tạo từ vật liệu mềm dẻo và đàn hồi để cho phép dụng cụ này gấp lại được thành kết cấu có dạng hình chữ U và cầm được bằng tay.

Patent Mỹ số 7,222,629 của Han đề cập đến dụng cụ để gắn chặt nền đỡ lông mi vào mu bàn tay của nhân viên trang điểm có đeo nhẫn, được gắn tháo ra được vào nền đỡ lông mi, và đeo lên ngón tay của nhân viên trang điểm để duy trì vị trí của nền ở vùng gần mu bàn tay của nhân viên trang điểm.

Công bố đơn yêu cầu cấp patent Mỹ số 2009/0044827 của Zilber và các đồng tác giả đề cập đến hộp đựng mỹ phẩm có hộp phần thứ nhất có dụng cụ để gắn tháo ra được hộp phần thứ nhất này vào mặt bên hoặc đáy của hộp phần thứ nhất khác hoặc với hộp phần có kích thước nhỏ hơn.

Trong tình trạng kỹ thuật đã biết, đơn US 3,935,872 đề cập đến hộp trình bày lông mi có hai dụng cụ gắn tháo được trên mỗi hộp này cụm mi được gá với mặt lõi của mỗi cụm khi tiếp xúc với dụng cụ gắn này. Hơn nữa, đơn US số 4,018,336 đề cập đến hộp trình bày lông mi gồm có một cặp lông mi lõi gồm có nhiều cụm lông mi được giữ với nhau bởi dây nền.

Hiển nhiên là có nhiều cải tiến đối với hàng lông mi giả, dụng cụ gắn chúng, và keo dán gắn chúng đã được đề xuất trong các giải pháp kỹ thuật đã biết, được làm thích ứng để sử dụng. Tuy nhiên, kể cả khi các cải tiến này có thể thích hợp cho từng mục đích cụ thể mà chúng

hướng đến, chúng vẫn không thích hợp cho mục đích của sáng chế như được mô tả ở trên, cụ thể là cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đeo mi giả bằng cách giữ dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng gần như nằm ngang sao cho phải uốn cổ tay của người sử dụng nhưng không cần phải ép dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng khi đeo mi giả.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Do đó, mục đích của sáng chế là đề xuất cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đeo mi giả bằng cách giữ dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng gần như nằm ngang sao cho phải uốn cổ tay của người sử dụng nhưng không cần phải ép dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng khi đeo mi giả, khắc phục được các nhược điểm của giải pháp kỹ thuật đã biết.

Tóm lại, mục đích khác của sáng chế là đề xuất cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp tạo điều kiện thuận lợi cho việc đeo mi giả bằng cách giữ dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng gần như nằm ngang sao cho phải uốn cổ tay của người sử dụng nhưng không cần phải ép dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng khi đeo mi giả. Hai khay gắn được đựng kiểu tháo ra được trong hộp đựng. Hai hàng lông mi giả lần lượt được gắn tháo ra được vào các đầu thao tác tương ứng của hai khay gắn. Các đầu tương ứng khác của hai khay gắn được giữ bằng các ngón tay của người sử dụng gần như nằm ngang sao cho phải uốn cổ tay của người sử dụng nhưng không cần phải ép các đầu tương ứng khác của hai khay gắn bằng các ngón tay của người sử dụng khi đeo hai hàng lông mi giả.

Các dấu hiệu mới được xem là các dấu hiệu đặc trưng của các phương án thực hiện sáng chế được đề cập trong yêu cầu bảo hộ kèm theo. Tuy nhiên, bản thân các phương án thực hiện sáng chế, cả kết

cấu của chúng lẫn phương pháp vận hành chúng cùng với các đối tượng bổ sung và ưu điểm của chúng sẽ được hiểu rõ nhất từ phần mô tả các phương án thực hiện cụ thể dưới đây khi đọc và hiểu kết hợp với các hình vẽ kèm theo.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Các khía cạnh, dấu hiệu và ưu điểm của các phương án thực hiện sáng chế nhất định sẽ trở nên rõ ràng hơn từ phần mô tả chi tiết dưới đây cùng với các hình vẽ kèm theo, trong đó:

Fig.1 là hình phối cảnh thể hiện sơ lược cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo các phương án thực hiện sáng chế để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đeo mi giả bằng cách giữ dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng gần như nằm ngang sao cho phải uốn cổ tay của người sử dụng nhưng không cần phải ép dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng khi đeo mi giả;

Fig.2 là hình chiếu cạnh thể hiện sơ lược cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo các phương án thực hiện sáng chế theo hướng mũi tên 2 trên Fig.1 được thực hiện bằng cách giữ dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng gần như nằm ngang sao cho phải uốn cổ tay của người sử dụng nhưng không cần phải ép dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng;

Fig.3 là hình chiếu đứng thể hiện sơ lược cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo phương án thực hiện sáng chế theo hướng mũi tên 3 trên Fig.1 được thực hiện bằng cách giữ dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng gần như nằm ngang sao cho phải uốn cổ tay của người sử dụng nhưng không cần phải ép dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng;

Fig.4 là hình phối cảnh được phóng to thể hiện sơ lược cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo các phương án thực hiện sáng chế theo hướng mũi tên 4 trên Fig.1;

Fig.5 là hình chiếu bằng thể hiện sơ lược cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo các phương án thực hiện sáng chế theo hướng mũi tên 5 trên Fig.4;

Fig.6 là hình vẽ mặt cắt ngang sơ lược được cắt theo đường 6-6 trên Fig.5;

Fig.7 là hình chiếu đứng sơ lược được cắt theo đường 7-7 trên Fig.5;

Fig.8 là hình vẽ mặt cắt ngang sơ lược được cắt theo đường 8-8 trên Fig.5;

Fig.9 là hình phối cảnh thể hiện sơ lược cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo các phương án thực hiện sáng chế theo hướng mũi tên 9 trên Fig.5;

Fig.10 là hình phối cảnh các chi tiết rời thể hiện sơ lược cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo các phương án thực hiện sáng chế được thể hiện trên Fig.9;

Fig.11 là hình phối cảnh thể hiện sơ lược phương án thứ nhất của bộ phận dán của cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo các phương án thực hiện sáng chế;

Fig.12 là hình phối cảnh thể hiện sơ lược phương án thứ hai của bộ phận dán của cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo các phương án thực hiện sáng chế;

Fig.13 là hình vẽ mặt cắt ngang phóng to được cắt theo đường 13-13 trên Fig.11 của bộ phận dán được thể hiện trên Fig.11 nhưng trên hộp đựng của cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo các phương án thực hiện sáng chế; và

Fig.14 là hình vẽ mặt cắt ngang phóng to được cắt theo đường 14-14 trên Fig.12 của bộ phận dẫn được thể hiện trên Fig.12 nhưng trên hộp đựng của cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo các phương án thực hiện sáng chế.

Mô tả chi tiết các phương án thực hiện sáng chế

Phần mô tả chi tiết các phương án thực hiện được ưu tiên dưới đây sẽ được thực hiện có dựa vào các hình vẽ kèm theo. Theo các hình vẽ này, trong đó các số chỉ dẫn giống nhau chỉ các bộ phận giống nhau, và cụ thể là theo các hình vẽ từ Fig.1 đến Fig.3, cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo các phương án thực hiện sáng chế được thể hiện chung là 20 để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đeo mi giả 22 bằng cách giữ dụng cụ gắn 24 bằng các ngón tay 26 của người sử dụng 28 gần như nằm ngang sao cho phải uốn cổ tay của người sử dụng 28 nhưng không cần phải ép dụng cụ gắn 24 bằng các ngón tay 26 của người sử dụng 28 khi đeo mi giả 22.

Cấu tạo của cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp 20 được thể hiện rõ nhất trên các hình vẽ từ Fig.4 đến Fig.10. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp 20 bao gồm hộp đựng 30, hai khay gắn 32, và hai hàng lông mi giả 34.

Hai khay gắn 32 được đựng tháo ra được trong hộp đựng 30.

Hai hàng lông mi giả 34 lần lượt được gắn tháo ra được vào các đầu thao tác 36 tương ứng của hai khay gắn 32, đồng thời các đầu 38 tương ứng khác của hai khay gắn 32 lần lượt để giữ bằng các ngón tay 26 của người sử dụng 28 gần như nằm ngang sao cho phải uốn cổ tay của người sử dụng 28 nhưng không cần phải ép các đầu 38 tương ứng khác của hai khay gắn 32 bằng các ngón tay 26 của người sử dụng 28 khi đeo hai hàng lông mi giả 34 để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đeo hai hàng lông mi giả 34.

Hộp đựng 30 có dạng hình chữ nhật, và có mặt trên 40 và thành trước 42.

Mặt trên 40 của hộp đựng 30 có rãnh 44 trên đó, và thành trước 42 của hộp đựng 30 có hai lỗ thủng 46 đi qua.

Hai lỗ thủng 46 của thành trước 42 của hộp đựng 30 được bố trí cách xa nhau theo mối quan hệ mặt giáp mặt, và nối thông với rãnh 44 của mặt trên 40 của hộp đựng 30.

Hai lỗ thủng 46 của thành trước 42 của hộp đựng 30 lần lượt tương ứng với hai mòng đuôi én 48.

Hai khay gắn 32 tựa kiểu tháo ra được trên rãnh 44 của mặt trên 40 của hộp đựng 30, với các đầu 38 tương ứng khác của hai khay gắn 32 lần lượt kéo dài ra ngoài qua hai mòng đuôi én 48 lần lượt của hai lỗ thủng 46 của thành trước 42 của hộp đựng 30.

Hai khay gắn 32 có chiều rộng ngăn không cho chúng bị nâng ra khỏi hai mòng đuôi én 48 lần lượt của hai lỗ thủng 46 của thành trước 42 của hộp đựng 30, mà không phải uốn cong để ngăn chặn sự tuột ra ngoài chủ ý của hai khay gắn 32 ra khỏi hộp đựng 30 qua hai mòng đuôi én 48 lần lượt của hai lỗ thủng 46 của thành trước 42 của hộp đựng 30.

Hai khay gắn 32 lóe ra từ các đầu 38 tương ứng khác của hai khay gắn 32 tới các đầu thao tác 36 tương ứng lần lượt của hai khay gắn 32.

Các đầu thao tác 36 tương ứng của hai khay gắn 32 có dạng lõm hình cung để phù hợp với hình dạng của mí mắt của người sử dụng 28 để nhờ đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc đeo hai hàng lông mi giả 34, và các đầu 38 tương ứng khác của hai khay gắn 32 lần lượt tương ứng với hai vạt thường uốn xuống 50, thường tựa vào thành trước 42 của hộp đựng 30 và ngăn không cho hai khay gắn 32 bị trượt ra khỏi

hộp đựng 30 theo hướng ngược với hướng của thành trước 42 của hộp đựng 30.

Hai khay gắn 32 lần lượt có hai lỗ thủng 52 đi qua. Hai lỗ thủng 52 của hai khay gắn 32 lần lượt được bố trí ở vùng gần các đầu thao tác 36 tương lần lượt của hai khay gắn 32.

Hai khay gắn 32 còn lần lượt có hai bề mặt dưới cùng 54, hai dải băng 56, và hai bề mặt trên cùng 58. Hai dải băng 56 của hai khay gắn 32 lần lượt được gắn vào hai bề mặt dưới cùng 54 của hai khay gắn 32 và được bố trí nằm ngang bên dưới hai lỗ thủng 52 của hai khay gắn 32 để cho phép tiếp cận được keo dán lần lượt từ hai dải băng 56 của hai khay gắn 32 từ hai bề mặt trên cùng 58 của hai khay gắn 32 lần lượt qua hai lỗ thủng 52 của hai khay gắn 32.

Hai hàng lông mi giả 34 có dạng lõm hình cung để phù hợp với hình dạng của chúng, được gắn tháo ra được, và hơi kéo dài một chút ra ngoài từ đó, các đầu thao tác 36 tương ứng lần lượt của hai khay gắn 32, nhờ keo dán từ hai dải băng 56 của hai khay gắn 32, tiếp cận được lần lượt qua hai lỗ thủng 52 của hai khay gắn 32.

Hai hàng lông mi giả 34 có bộ phận dán 60. Bộ phận dán 60 của hai hàng lông mi giả 34 dùng để dán tháo ra được hai hàng lông mi giả 34 vào hàng lông mi của người sử dụng 28.

Kết cấu cụ thể của bộ phận dán 160 được thể hiện rõ nhất trên Fig.11 và Fig.13. Bộ phận dán 160 bao gồm keo dán 162 và các tấm bóc được 164. Keo dán 162 của bộ phận dán 160 lần lượt kéo dài dọc theo hai hàng lông mi giả 34 và được bảo vệ trước khi sử dụng nhờ các tấm bóc được 164 của bộ phận dán 160.

Kết cấu cụ thể của bộ phận dán 260 được thể hiện rõ nhất trên Fig.12 và Fig.14. Bộ phận dán 260 có keo dán 262. Keo dán 262 của bộ phận dán 260 được phết dọc theo hai hàng lông mi giả 34, lần lượt và tốt hơn là được cấp bởi ống 264.

Cần hiểu rằng từng chi tiết được mô tả ở trên hoặc hai hoặc nhiều chi tiết cùng nhau có thể tìm ra được việc áp dụng hữu ích ở các dạng kết cấu khác với các dạng được mô tả ở trên.

Mặc dù các phương án thực hiện sáng chế đã được minh họa và mô tả dưới dạng cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đeo mi giả bằng cách giữ dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng gần như nằm ngang sao cho phải uốn cổ tay của người sử dụng nhưng không cần phải ép dụng cụ gắn bằng các ngón tay của người sử dụng khi đeo mi giả, tuy nhiên, sáng chế không bị giới hạn ở các chi tiết được thể hiện, vì cần hiểu rằng sự lược bỏ, cải biến, thay thế, và sửa đổi về hình dạng và các chi tiết của các chi tiết theo phương án thực hiện sáng chế được minh họa và hoạt động của chúng có thể được thực hiện bởi người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật này mà không vượt quá phạm vi bảo hộ của sáng chế.

Yêu cầu bảo hộ

1. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp (20) để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đeo mi giả (22) nêu trên bằng cách giữ dụng cụ gắn (24) nêu trên bằng các ngón tay của người sử dụng gần như nằm ngang sao cho phải uốn cổ tay của người sử dụng nhưng không cần phải ép dụng cụ gắn (24) nêu trên bằng các ngón tay của người sử dụng khi đeo mi giả (22) nêu trên, cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp này bao gồm:

hộp đựng (30);

hai khay gắn (32) ; và

hai hàng lông mi giả (34);

trong đó hai khay gắn (32) được đựng tháo ra được trong hộp đựng (30);

trong đó hai hàng lông mi giả (34) lần lượt được gắn tháo ra được vào các đầu thao tác tương ứng của hai khay gắn (32) nêu trên, và

trong đó các đầu tương ứng khác của hai khay gắn (32) nêu trên là để giữ bằng các ngón tay của người sử dụng gần như nằm ngang sao cho phải uốn cổ tay của người sử dụng nhưng không cần phải ép các đầu tương ứng khác của hai khay gắn (32) nêu trên bằng các ngón tay của người sử dụng khi đeo hai hàng lông mi giả (34) để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đeo hai hàng lông mi giả (34),

đặc trưng trong đó:

hộp đựng (30) có một mặt trên; và trong mặt trên của hộp đựng có một rãnh, và trong đó hộp đựng (30) có một thành trước (42); và thành trước của hộp đựng có hai lỗ thủng (46) đi qua đó.

2. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 1, trong đó hộp đựng có dạng hình chữ nhật.
3. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 1, trong đó hai lỗ thủng (46) của thành trước (42) của hộp đựng (30) được bố trí cách xa nhau theo mối quan hệ mặt giáp mặt; và
trong đó hai lỗ thủng (46) của thành trước (42) của hộp đựng(30) nối thông với rãnh của mặt trên nêu trên của hộp đựng (30).
4. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 1, trong đó hai lỗ thủng (46) của thành trước (42) của hộp đựng (30) nêu trên lần lượt là hai mống đuôi én.
5. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 4, trong đó hai khay gắn (32) nêu trên tựa kiểu tháo ra được trong rãnh của mặt trên nêu trên của hộp đựng(30), với các đầu tương ứng khác của hai khay gắn (32) nêu trên kéo dài ra ngoài qua hai mống đuôi én lần lượt của hai lỗ thủng (46) của thành trước (42) của hộp đựng (30) nêu trên.
6. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 4, trong đó hai khay gắn (32) nêu trên có chiều rộng ngăn không cho chúng bị nâng ra khỏi hai mống đuôi én lần lượt của hai lỗ thủng (46) của thành trước (42) của hộp đựng (30) nêu trên mà không phải uốn cong để ngăn chặn sự tuột ra ngoài chủ ý của hai khay gắn (32) nêu trên ra khỏi hộp đựng (30) qua hai mống đuôi én lần lượt của hai lỗ thủng (46) của thành trước (42) của hộp đựng (30) nêu trên.

7. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 1, trong đó hai khay gắn (32) nêu trên lần lượt loe ra từ các đầu tương ứng khác của hai khay gắn (32) nêu trên lần lượt tới các đầu thao tác tương ứng của hai khay gắn (32) nêu trên.
8. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 1, trong đó các đầu thao tác tương ứng của hai khay gắn (32) nêu trên có dạng lõm hình cung để phù hợp với hình dạng của mí mắt của người sử dụng để nhờ đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc đeo hai hàng lông mi giả (34) nêu trên.
9. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 1, trong đó các đầu tương ứng khác của hai khay gắn (32) nêu trên lần lượt là hai vật thường uốn xuống; và
 trong đó hai vật thường uốn xuống của các đầu tương ứng khác của hai khay gắn (32) nêu trên lần lượt gần như tựa vào thành trước (42) của hộp đựng (30) nêu trên để ngăn không cho hai khay gắn (32) nêu trên bị trượt ra khỏi hộp đựng (30) theo hướng ngược với hướng của thành trước (42) của hộp đựng (30) nêu trên.
10. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 1, trong đó hai khay gắn (32) nêu trên lần lượt có hai lỗ thủng đi qua.
11. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 10, trong đó hai lỗ thủng của hai khay gắn (32) nêu trên lần lượt được bố trí ở vùng gần các đầu thao tác tương ứng của hai khay gắn (32) nêu trên.
12. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 10, trong đó hai khay gắn (32) nêu trên lần lượt có:

- a) hai bề mặt dưới cùng;
- b) hai dải băng; và
- c) hai bề mặt trên cùng.

13. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 12, trong đó hai dải băng của hai khay gắn (32) nêu trên lần lượt được gắn vào hai bề mặt dưới cùng của hai khay gắn (32) nêu trên; và

trong đó hai dải băng của hai khay gắn (32) nêu trên lần lượt được bố trí nằm ngang bên dưới hai lỗ thủng của hai khay gắn (32) nêu trên để cho phép tiếp cận được keo dán từ hai dải băng của hai khay gắn (32) nêu trên từ hai bề mặt trên cùng của hai khay gắn (32) nêu trên lần lượt qua hai lỗ thủng của hai khay gắn (32) nêu trên.

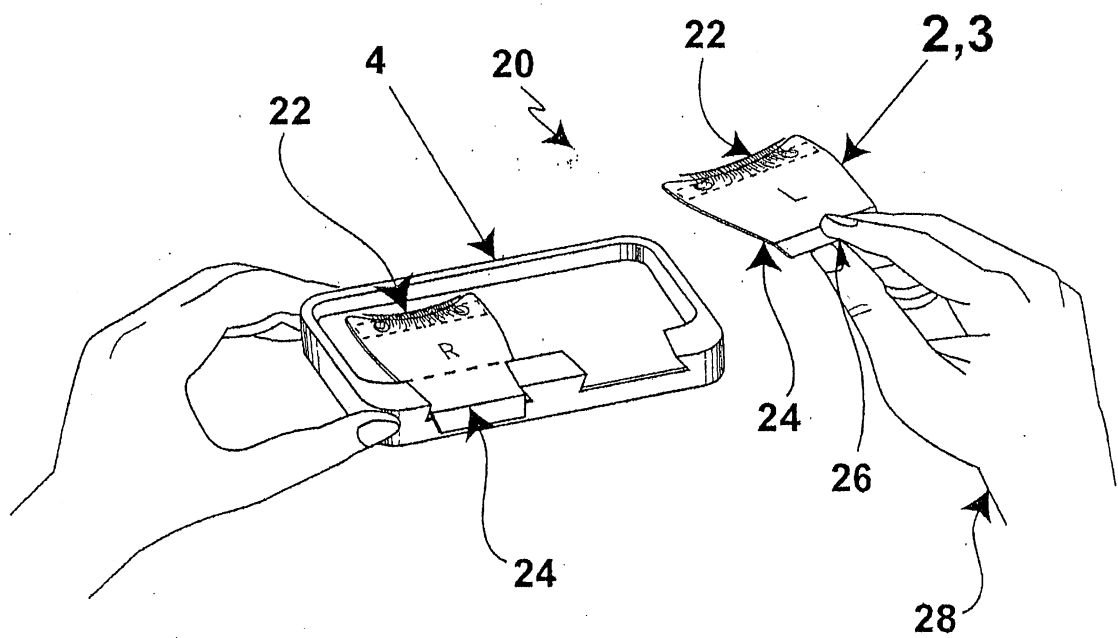
14. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 12, trong đó hai hàng lông mi giả (34) có dạng lõm hình cung để phù hợp với hình dạng của chúng, được gắn tháo ra được, và hơi kéo dài một chút ra ngoài từ đó, các đầu thao tác tương ứng của hai khay gắn (32) nêu trên để cho phép tiếp cận được qua keo dán từ hai dải băng của hai khay gắn (32) nêu trên, qua hai lỗ thủng của hai khay gắn (32) nêu trên.

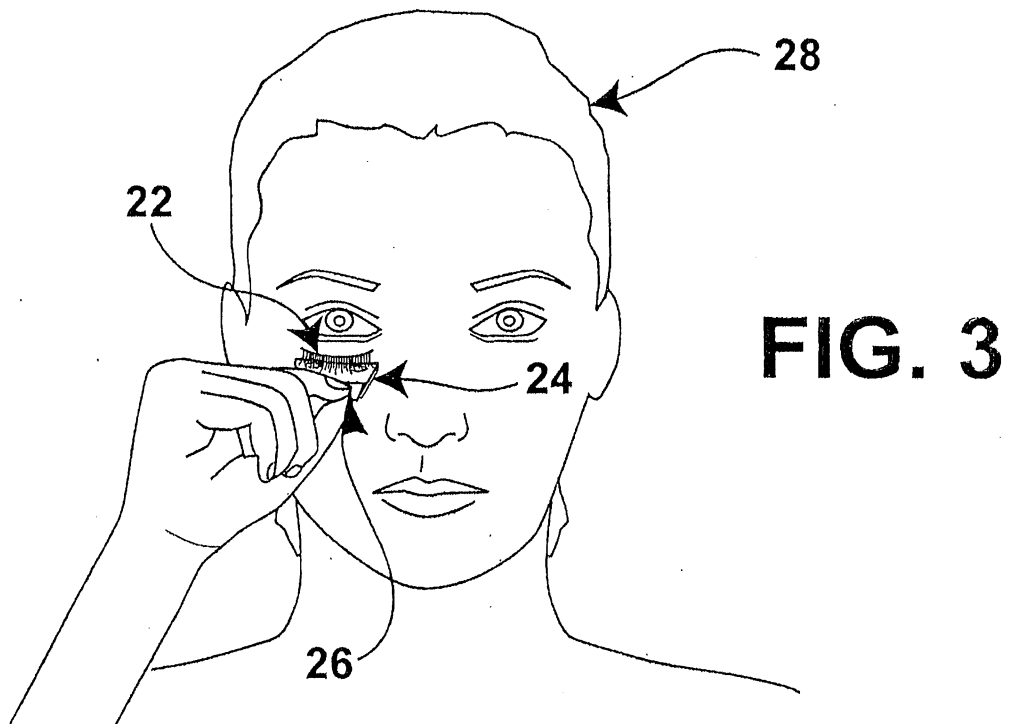
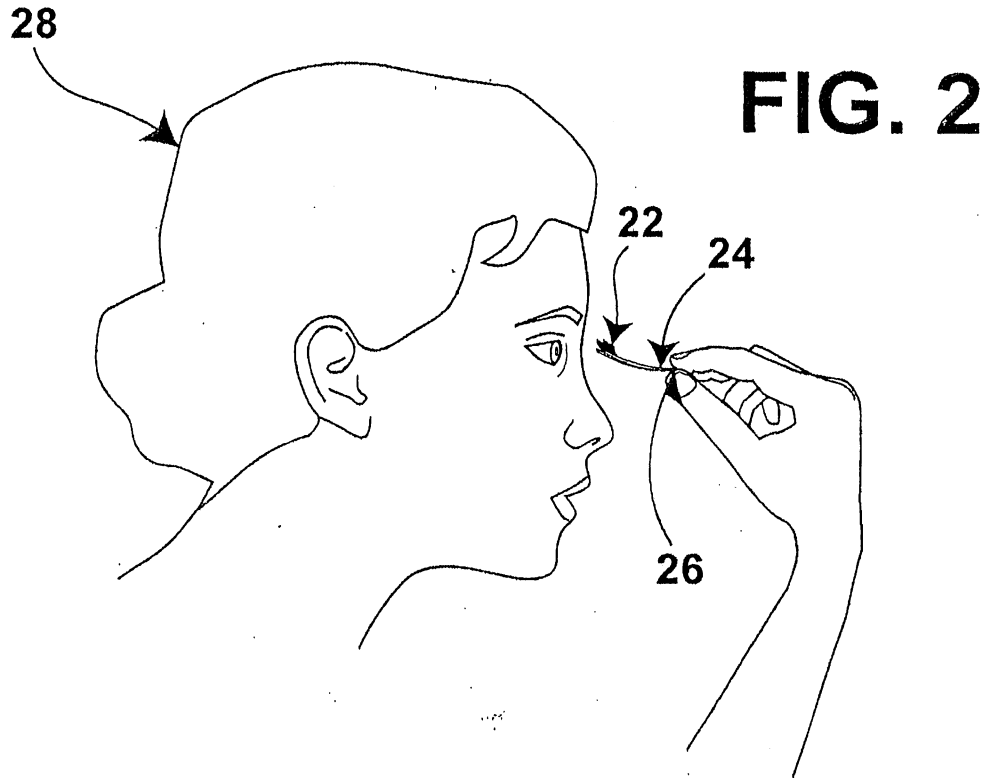
15. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 1, trong đó hai hàng lông mi giả (34) có phương tiện dán dùng để dán tháo ra được hai hàng lông mi giả (34) nêu trên vào hàng lông mi của người sử dụng.

16. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 15, trong đó phương tiện dán bao gồm:

- a) keo dán; và
- b) các tấm bóc được.

17. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 16, trong đó keo dán của phương tiện dán bao gồm keo dán và các tấm bóc được lần lượt kéo dài dọc theo hai hàng lông mi giả (34) và được bảo vệ trước khi sử dụng nhờ các tấm bóc được của phương tiện dán.
18. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 17, trong đó keo dán của phương tiện dán lần lượt được phết dọc theo hai hàng lông mi giả (34).
19. Cụm mi giả và dụng cụ gắn kết hợp theo điểm 17, trong đó keo dán của phương tiện dán được cấp bởi một ống.

**FIG. 1**



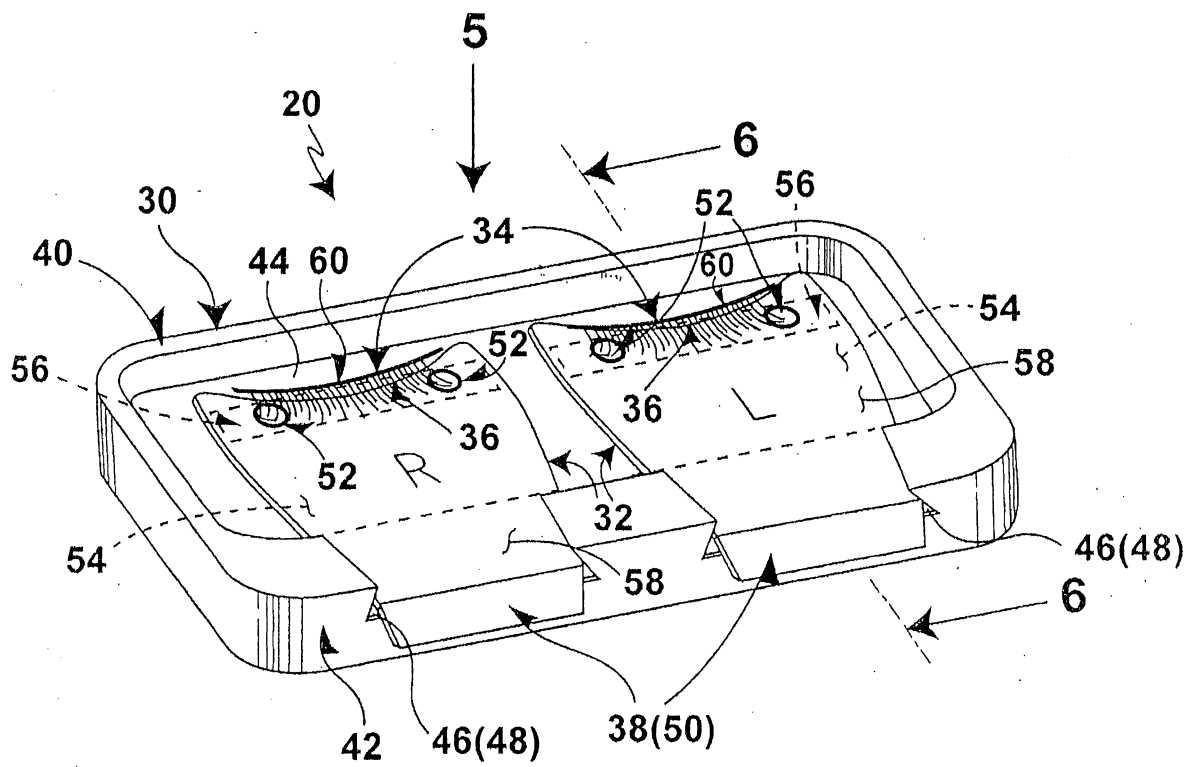
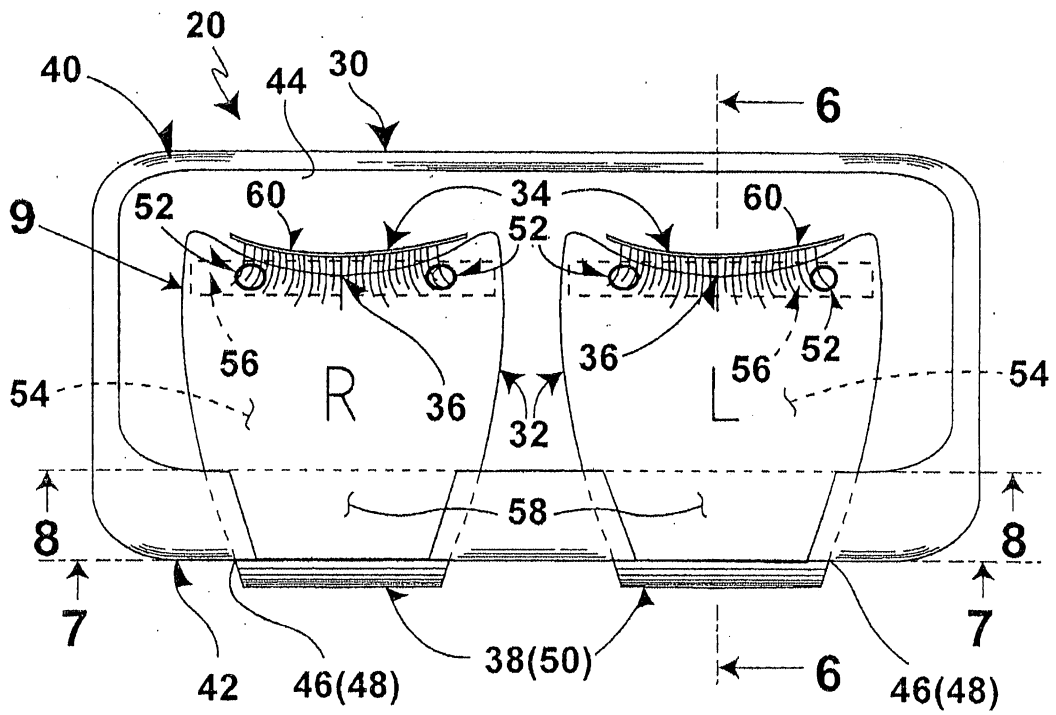
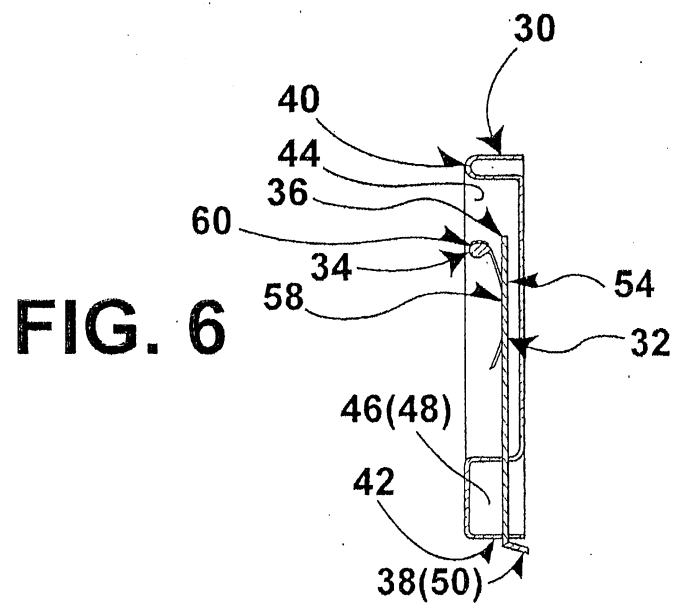


FIG. 4

**FIG. 5****FIG. 6**

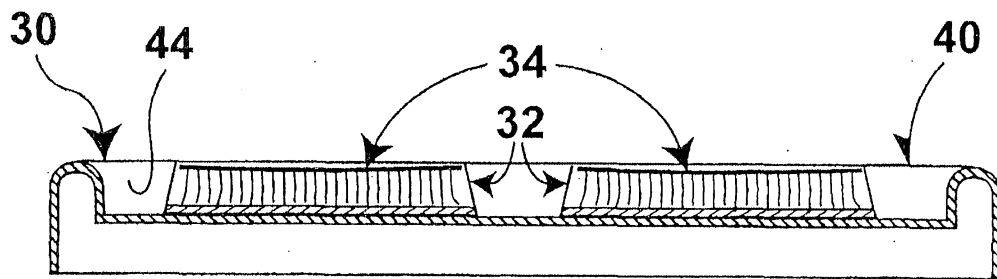
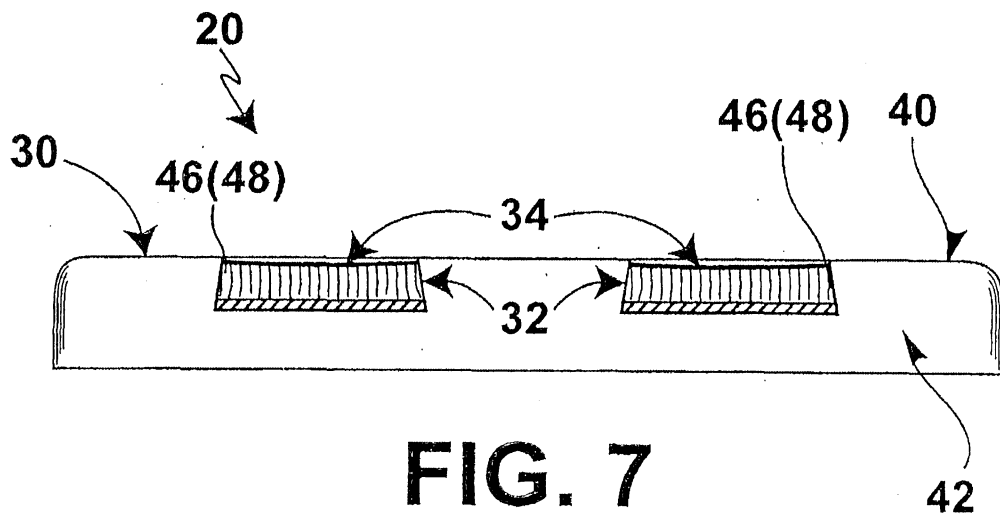
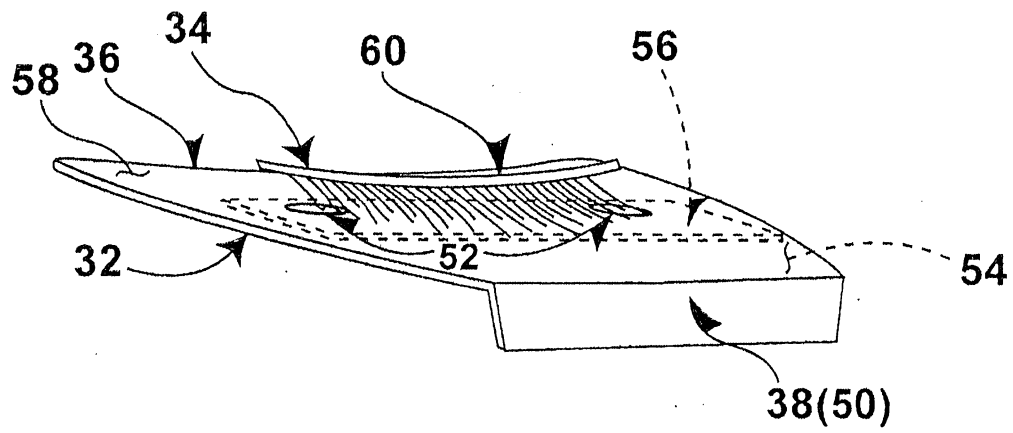
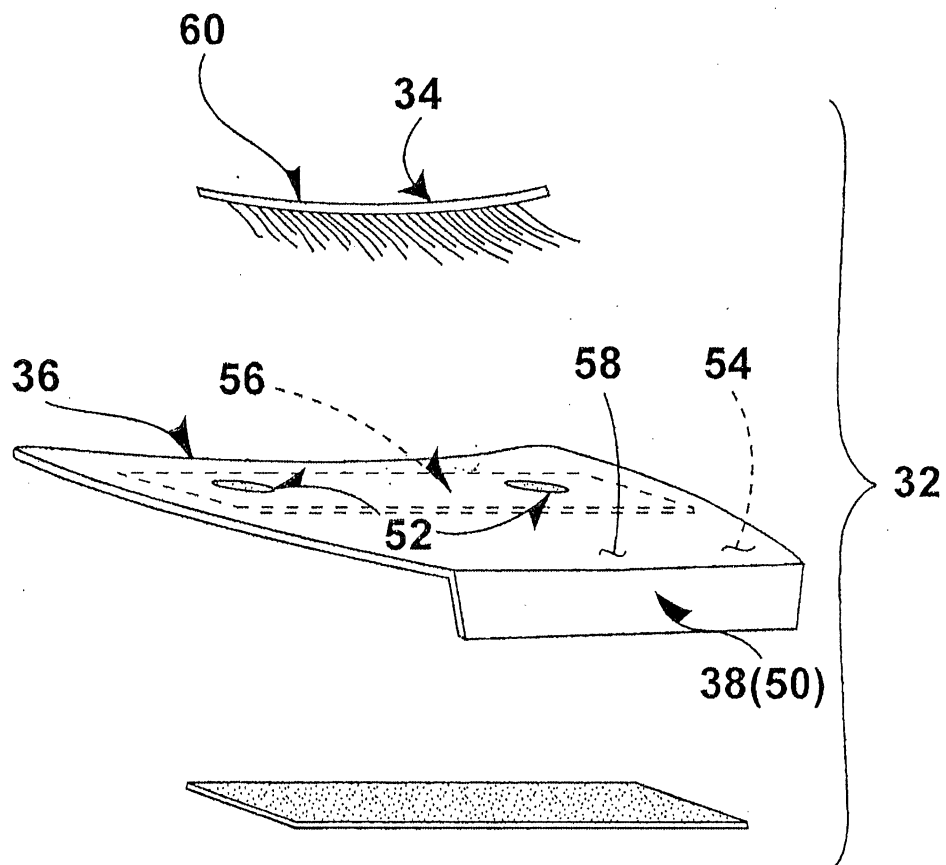
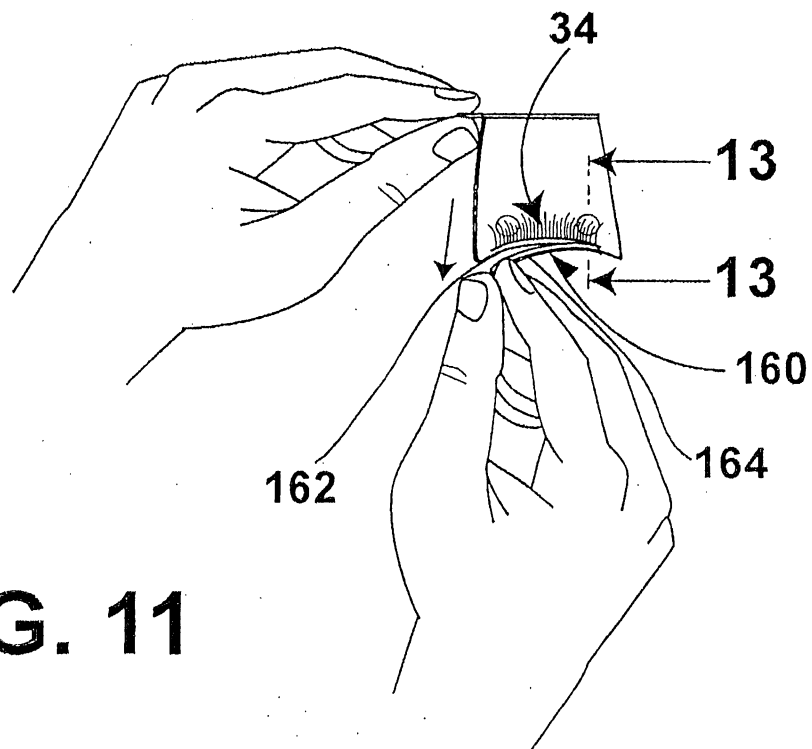
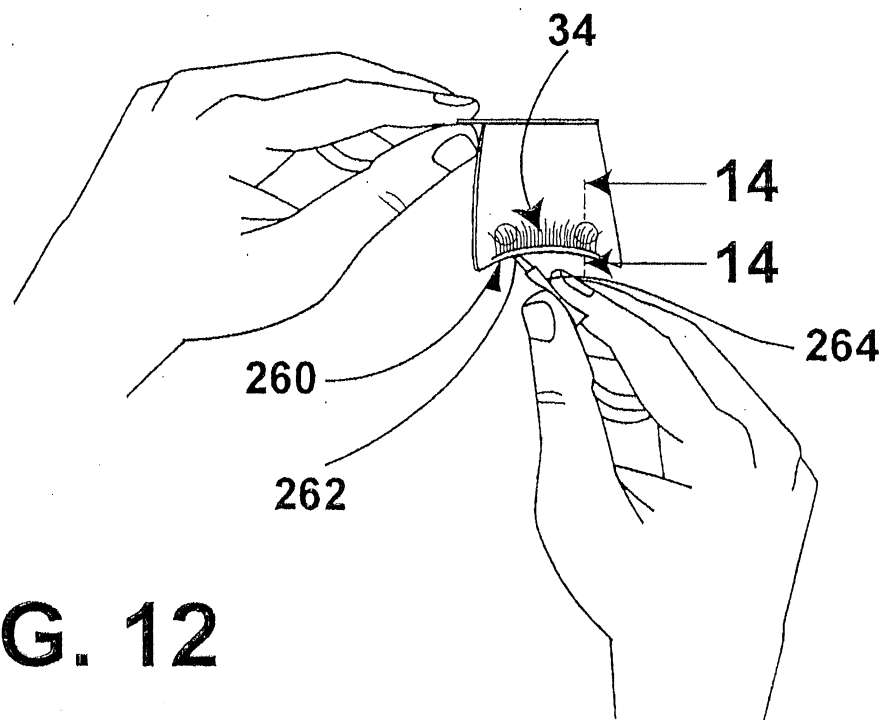


FIG. 8

**FIG. 9****FIG. 10**

7/8

**FIG. 11****FIG. 12**

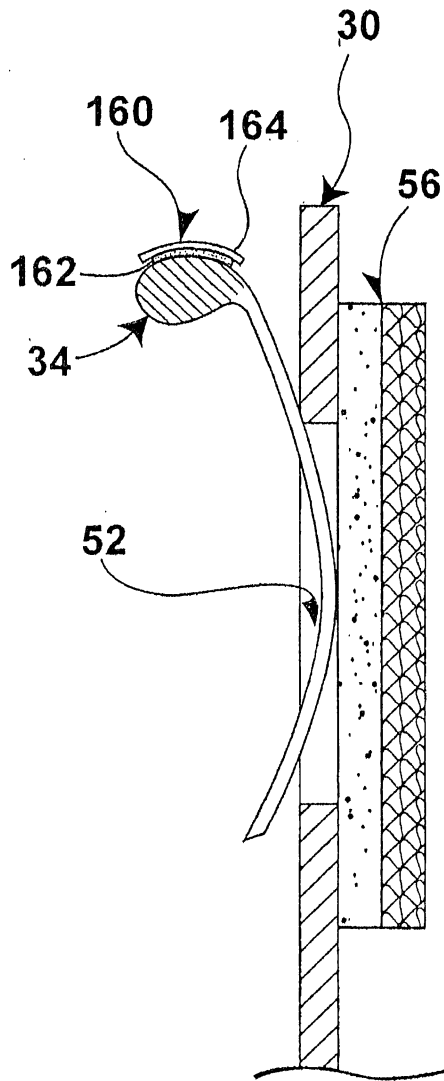


FIG. 13

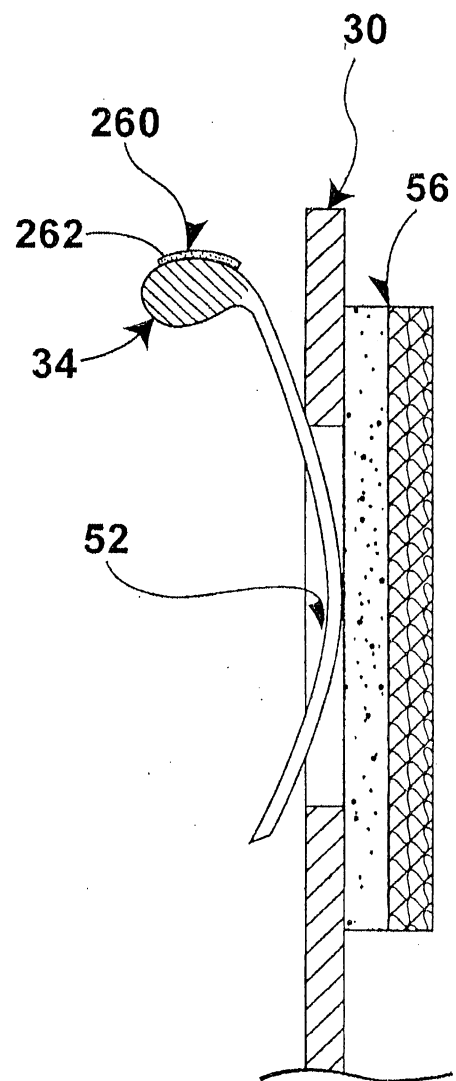


FIG. 14